TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/2023/QĐST–HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: ông Phạm Tiến L, sinh năm 1967;

Địa chỉ: số nhà 03, đường L, tổ 5, phường Tr, thành phố T, Ninh Bình.

- Bị đơn: bà Trương Thị N, sinh năm 1972;

Địa chỉ: số nhà 03, đường L, tổ 5, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Phạm Tiến L và bà Trương Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung, con riêng:

+ Về nuôi con chung: ông Phạm Tiến L, bà Trương Thị N có 02 con chung là cháu Phạm Thị Thu Ph, sinh ngày 18/9/1993 và cháu Phạm Thị Thùy L, sinh ngày 30/4/1996. Hiện nay hai cháu Ph và L đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

+ Về con riêng: ông Phạm Tiến L, bà Trương Thị N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: ông Phạm Tiến L, bà Trương Thị N đều không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí Dân sự sơ thẩm: ông Phạm Tiến L phải chịu 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số AA/2021/0002719, ngày 20 tháng 3 năm 2023, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Ông Phạm Tiến L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Ngọc Tú

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Tam Điệp;
- UBND phường Tr, TP. T, tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP T;
- Lưu hồ sơ vụ án.